

Bản án số: 47/2021/DS-ST

Ngày: 29/12/2021

V/v “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Từ Tứ Hải

- Ông Lê Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Ni, thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang: không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 2 năm 2021 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2021/QĐST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm: 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu B, TT. T H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: 1/ Ông **Nguyễn Trường A**, sinh năm: 1962 (Vắng mặt).

2/ Bà **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu T, TT. H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Thu T trình bày: Nguyên vào ngày 9/9/2018 ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P có vay của bà số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay là để làm vốn mua bán, lãi mỗi tháng là 3.000.000 đồng/150.000.000 đồng (tương đương 2%/tháng). Thời hạn vay là một năm thì ông A, bà P sẽ hoàn trả lại cho bà gốc 150.000.000 đồng. Khi vay thì ông A, bà P có làm Giấy nhận tiền ngày 9/9/2018 và giao cho bà giữ. Chữ

viết tay nội dung Giấy nhận tiền ngày 9/9/2018 là do ông Nguyễn Trường A viết, còn chữ ký mang tên Nguyễn Trường A và Nguyễn Thị Kim P tại mục “Người nhận tiền” là do ông A và bà P ký tên.

Trong thời gian vay thì ông An, bà P đóng lãi cho bà được 1 tháng đầu với số tiền 3.000.000 đồng thì không đóng nữa. Bà đã đến nhà đòi nhiều lần nhưng ông A, bà P chỉ hẹn mà không thực hiện.

Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp buộc ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P phải trả cho bà số tiền nợ vay gốc là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bà không yêu cầu tính lãi.

Ngoài ra, bà không có yêu cầu nào khác

Tại phiên tòa bà T yêu cầu:

Bà T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp buộc ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P phải trả cho bà số tiền nợ vay gốc là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bà không yêu cầu tính lãi.

Ngoài ra, bà không có yêu cầu nào khác

Đối với bị đơn ông Nguyễn Trường An và Nguyễn Thị Kim P : Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho ông A, bà P tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng ông A, bà P đều không có mặt và không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị Thu T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Trường A và Nguyễn Thị Kim P trả số tiền nợ vay là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi. Đây là quan hệ “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Thị Thu T khởi kiện ông Nguyễn Trường A và Nguyễn Thị Kim P có nơi cư trú tại khu phố T, TT. H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Nguyễn Trường A và Nguyễn Thị Kim P mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, phía nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu T đồng ý xét xử vắng mặt ông A, bà P. Căn cứ

điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông A, bà P.

[4] Về nội dung: Xét nội dung khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu T trình bày, nguyên trước đây vào ngày 9/9/2018 vợ chồng ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P có ký biên nhận để vay của bà số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay là để làm vốn mua bán, lãi mỗi tháng là 3.000.000 đồng/150.000.000 đồng (tương đương 2%/tháng). Thời hạn vay là một năm thì ông A, bà P sẽ hoàn trả lại cho bà số tiền gốc 150.000.000 đồng. Trong thời gian vay thì ông A, bà P đóng lãi cho bà được 1 tháng đầu với số tiền 3.000.000 đồng thì không đóng nữa. Bà đã đến nhà đòi nhiều lần nhưng ông A, bà P chỉ hẹn mà không thực hiện. Do đó, bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp buộc ông A, bà P phải trả cho bà số tiền nợ vay gốc là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bà không yêu cầu tính lãi. Về phía bị đơn ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng ông A, bà P không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đưa ra chứng cứ và cũng không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như không tham gia phiên tòa nhưng không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan. Nên căn cứ theo khoản 2, khoản 4, Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án bà T đã cung cấp được cho Tòa án Biên nhận nợ ngày 09/9/2018 thể hiện nội dung ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P có vay bà Thảo số tiền 150.000.000 đồng vào ngày 09/9/2018 và bà T cam kết trước pháp luật chữ viết và chữ ký mang tên Nguyễn Trường A và Nguyễn Thị Kim P trong Biên nhận ngày 09/9/2018 là của ông A, bà P viết và ký tên. Mặt khác, Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp đã ban hành Thông báo số 20/TB-TA ngày 18/3/2021 để báo cho ông A, bà P biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo hoặc kể từ ngày Thông báo được niêm yết thì ông, bà phải có ý kiến về nội dung và chữ ký mang tên Nguyễn Trường A và Nguyễn Thị Kim P trong Biên nhận nợ ngày 09/9/2018. Tuy nhiên, đến nay đã hết thời hạn ấn định theo Thông báo 20/TB-TA ngày 18/3/2021 nhưng ông A, bà P không có ý kiến gì đối với Biên nhận nợ ngày 09/9/2018 do phía nguyên đơn cung cấp. Do đó, việc Bà T khởi kiện yêu cầu ông A, bà P trả cho bà T số tiền nợ 150.000.000 đồng vay vào ngày 09/9/2018 là hoàn toàn có cơ sở và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về lãi suất: Bà T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những cơ sở và nhận định nêu trên, trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu T. Buộc ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P có nghĩa vụ thanh toán

cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền nợ vay là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P phải chịu án phí sơ thẩm giá ngạch trên số tiền buộc phải trả cho bà Thảo là 150.000.000 đồng x 5% = 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008209 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

[7] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, 4 Điều 91, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 463, Điều 465, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu T.

Buộc ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền nợ vay là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P phải chịu án phí sơ thẩm giá ngạch trên số tiền buộc phải trả cho bà Thảo là 150.000.000 đồng x 5% = 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số

0008209 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thu T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Trường A và bà Nguyễn Thị Kim P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

THÀNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Sơn Phan Thị Trúc Phương Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thành Nhiều

Phan Thị Trúc Phương

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

- **Nơi nhận:**
 - Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
 - VKSND huyện Tân Hiệp;
- -THA dân sự huyện Tân Hiệp;
 - UBND xã Thạnh Trị;
 - Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

- **TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ**
- **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN**
TÒA

- **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Khắc Việt

Phan Thị Trúc Phương

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- UBND xã Thạnh Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- UBND xã Thạnh Đông A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Vũ